TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN TỈNH LAI CHÂU Bản án: 82/2017/HSST Ngày: 13/7/2017.	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, LAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán chủ toạ phiên toà:* **Ông Lương Văn Thanh**
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Khánh Ly**

Ông **Lò Quyết Thắng**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thanh. Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:

Ông: Hoàng Văn Trưởng - Kiểm sát viên

Ngày 13/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/HSST ngày 02/6/2017 đối với bị cáo

1. Tặng Văn D Sinh năm: 1993.

- Nơi ĐKHKTT: Bản Mít Dạo, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 6/12. Con ông: Tặng Ý Siểu, sinh năm 1964; Con bà: Phùng Thị Phấy, Sinh năm 1965, đều trú tại Bản Mít Dạo, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Vợ: Lý Thị Líu, sinh năm 1994, trú tại bản Mít Dạo, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/4/2017, tạm giam 20/4/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Than Uyên. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*. **Người bị hại**: Vừ Thị D, sinh năm 1969.

- Trú tại: Bản Che Bó, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, Lai Châu(có măt).

*. **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Sầm Văn G, sinh năm 1993

- Trú tại: Thôn 2 Minh Hạ xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.(vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu truy tố về hành vi phạm tội theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 17/4/2017, D đi chơi trong bản Noong Thăng xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nhìn thấy 01 chiếc xe Môtô, nhãn hiệu Yamaha Sỉrius, biển kiểm soát 25U1 - 02511 đang dựng ở cạnh đường, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa xe.D quan sát xung quanh thấy không có người nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe Môtô. D đi đến, ngồi lên yên xe, mở khóa điện, nổ máy rồi điều khiển xe đi đến đội 11 xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì dừng lại. Tại đây, D mở cốp chiếc xe trộm cắp thấy có 01 đăng ký xe, 01 chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy phép lái xe mang tên Vừ Thị D. D tiếp tục điều khiển xe trộm cắp đi đến xã Minh Lương, huyện Vã Bàn, tỉnh Lào Cai gạ bán xe cho một số người nhưng không ai mua. Sau đó, D mang xe đến hiệu cầm đồ của anh Sầm Văn G, trú tại Thôn 2 Minh Hạ, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai cầm cố chiếc xe với anh G lấy số tiền 5 triệu đồng, không nói cho anh G biết là do trộm cắp được mà có. Có tiền từ việc cầm cố xe trộm cắp, D mua 01 điện thoại di động SamSung 770.000 đồng, 01 đôi dép 80.000 đồng, 01 áo Sơ mi 150.000 đồng.

Đến 17 giờ cùng ngày, D bị bắt khẩn cấp về hành vi" *Trộm cắp tài sản",* Cơ quan điều tra thu giữ được 4.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung 01 dây sạc điện thoại, 01 tai nghe điện thoại; 01 đôi dép tông, 01 áo Sơ mi dài tay DoD phạm tội mà có. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 giấy phép lái xe mang tên Vừ Thị D và 01 hợp đồng cầm cố chiếc xe trộm cắp với anh Sầm Văn G.

Quá trình điều tra xác định: chiếc xe Môtô do D trộm cắp là tài sản hợp pháp của bà Vừ Thị D, trú tại bản Che Bó, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. căn cứ vào lời khai nhận của D, Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe Môtô của bà Vừ Thị D cùng đăng ký và giấy chứng nhận bảo hiểm tại nhà anh Sầm Văn G thuộc Thôn 2 Minh Hạ, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 44/ CT- VKS ngày 02/6/2017 của hội đồng định giá tài sản huyện Than Uyên kết luận: Chiếc chiếc xe Môtô, nhãn hiệu Yamaha Sỉrius, biển kiểm soát 25U1 - 02511 của bà Vừ Thị D do D chiếm đoạt có trị giá 10.0000.000 đồng. Ngày 12/5/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe Môtô cùng giấy đăng ký, giấy chứng nhận bảo hiểm, giấy phép lái xe cho bà Vừ Thị D; trao trả lại số tiền 4.000.000 đồng cho người có quyên lợi, nghĩa vụ liên quan anh Sầm Văn G

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 điện thoại di động Samsung; 01 dây sạc điện thoại; 01 dây tai nghe điện thoại; 01 đôi dép tông; 01 áo Sơ mi dài tay và 01 hợp đồng cầm cố.

Tại bản cáo trạng số: 21/KSĐT- SH Ngày 01/02/2016 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo D về tội " *Trộm cắp tài sản* " theo khoản 1 điều 138 BLHS.

Tại phiên Toà đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố đối với bị cáo D phạm tội " *Trộm cắp tài sản* ". áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo D từ 15 đến 18 tù.

Về vật chứng: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch Thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung; 01 dây sạc điện thoại; 01 dây tai nghe điện thoại.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép tông; 01 áo Sơ mi dài tay và 01 hợp đồng cầm cố là tài sản, là vật do phạm tội mà có hiện không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại Phiên Tòa hôm nay Bà Vừ Thị D đã được nhận lại chiếc xe Môtô tại Cơ quan điều tra nên bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, chỉ đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Sầm Văn G vắng mặt phiên Tòa không có lý do. Đối với số tiền cầm cố chiếc xe Môtô là 5.000.000 đồng, sau khi bị cáo bị bắt anh G đã nhận được số tiền 4.000.000 đồng còn 1.000.000 đồng anh không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại. Chỉ đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật tại*(BL 53)*

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay đều phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản lấy lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử xét thấy:

Khoảng 14 giờ ngày 17/4/2017 tại bản Noong Thăng xã Phúc Than huyện Than, tỉnh Lai Châu. Bị cáo D nhìn thấy 01 chiếc xe Môtô, nhãn hiệu Yamaha Sỉrius, biển kiểm soát 25U1 - 02511 đang dựng ở cạnh đường, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa xe.D quan sát xung quanh thấy không có người nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô.D đi đến, ngồi lên yên xe, mở khóa điện, nổ máy rồi điều khiển xe đi đến đội 11 xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì dừng lại.D mở cốp chiếc xe trộm cắp thấy có 01 đăng ký xe, 01 chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy phép lái xe mang tên Vừ Thị D.D tiếp tục điều khiển xe trộm cắp đi đến xã Minh Lương, huyện Vă Bàn, tỉnh Lào Cai gạ bán xe cho một số người nhưng không ai mua. Sau đó,D mang xe đến hiệu cầm đồ của anh Sầm Văn G, trú tại Thôn 2 Minh Hạ, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai cầm cố chiếc xe với anh G lấy số tiền 5 triệu đồng, không nói cho anh G biết là do trộm cắp được mà có.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo với hành vi trộm cắp tài sản là hoàn toàn đúng người đúng tội và không oan sai.

Đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng vè sự an toàn về tài sản trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rất rõ việc lén lút, chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do lười lười lao động muốn hưởng thụ những gì không phải mất mồ hôi công sức, coi thường pháp luật bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt chiếc xe Môtô

của bà Vừ Thị D để mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, nhưng cũng một phần thuộc trách nhiện của bị hại, chủ quan tạo cơ hội để bị cáo thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy bị hại cũng phải chịu trách nhiệm một phần về phần lỗi của mình.

Xét về nhân thân; Bị cáo sinh ra tại bản Mít Dạo, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Được bố , mẹ cho ăn học hết lớp 6/12 rồi bỏ học, không có nghề nghiệp ổn định lang thang nay đây, mai đó, dẫn đến nghiện chất ma túy, tuy bị không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có gia đình sống cùng các con cho đến khi thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, cải tạo thành một người tốt, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của BLHS.

Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp kinh tế khó khăn. Nên Hội đồng xét xử không đề cập xử phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo quy định tại khoản 5 điều 138 BLHS.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Sầm Văn G vắng mặt phiên tòa. Tại Cơ quan điều tra cũng như khi làm thủ tục cầm cố chiếc xe mà doD cầm cốD không nói cho anh G biết là xe do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với số tiền cầm cố chiếc xe Môtô, sau khi bị cáo bị bắt anh đã nhận được số tiền 4.000.000 đồng còn 1.000.000 đồng anh không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do vậy Hội đồng xét xử cần xem xet lời đề nghị của anh G đối với số tiền 1.000.000 đồng này là có cơ sở.

Về trách nhiệm dân sự: Tại Phiên Tòa hôm nay Bà Vừ Thị D đã được nhận lại chiếc xe Môtô tại Cơ quan điều tra nên bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận ý kiến của người bị hại là Vừ Thị D.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 điện thoại di động Samsung; 01 dây sạc điện thoại; 01 dây tai nghe điện thoại là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, còn 01 đôi dép tông; 01 áo Sơ mi dài tay và 01 hợp

đồng cầm cố là tài sản do phạm tội mà có hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: D phạm tội " *Trộm cắp tài sản*".

1/ Hình phạt: Áp khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo D 18 thàng tù, thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/4/2017.

2. Vật chứng : Áp Dụng: Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

- Tịch Thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung; 01 dây sạc điện thoại; 01 dây tai nghe điện thoại.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép tông; 01 áo Sơ mi dài tay và 01 hợp đồng cầm cố là tài sản,là vật không còn giá trị sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng điều 99- Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Buộc bị cáo D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

*.***Nơi nhận***
- TAND tỉnh: 1.
- VKS huyện: 2.
- THADS :1.
- CA ,Trại giam: 2.
- THAPT :2.
- Bị cáo, bị hại ; 2.
- Ng Có QLNVLQ. 1.
- STP, Lai Châu : 1
- Lưu HS –TA: 2.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên

Lương Văn Thanh